**TUẦN 12**

***Ngày soạn: 19/11/2016***

***Ngày giảng: Thứ hai, ngày 21 tháng 11 năm 2016***

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12A: HƯƠNG SẮC RỪNG XANH (Tiết 1)**

**I. Mục tiêu:**

- Đọc – hiểu bài Mùa thảo quả

**II. Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

- Tranh, ảnh minh họa về một số mùa hoa

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên thực hiện

- Ban học tập thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên thực hiện ( Chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ cho học sinh)

***C. Hoạt động cơ bản***

**1. Cùng chơi “Giải ô chữ bí mật”.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Quan sát kĩ 9 tranh trong HDH (trang 22)  - Dựa vào tranh giải các ô chữ bí mật. |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ nhanh các ô chữ bí mật  - Nhận xét, bổ sung  - Thư kí ghi nhanh thống nhất kết quả, báo cáo giáo viên |

**2. Nghe thầy (cô) đọc bài: Mùa thảo quả**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Theo dõi vào bài đọc, lắng nghe cô giáo đọc bài và phát hiện giọng đọc |

**3. Thay nhau hỏi đáp về từ ngữ và nghĩa của từ ngữ**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm từ và lời giải nghĩa trang 24 |
|  | - Thay nhau đọc từ và lời giải nghĩa |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ những từ còn chưa hiểu trong bài.  - Giúp nhau giải nghĩa từ chưa hiểu (nếu có): dùng từ điển, nhờ TBHT. Nếu cần nhờ thầy cô trợ giúp.  - Các bạn đặt câu với từ vừa giải nghĩa |

**4. Cùng luyện đọc**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc các câu 2 lần (chú ý nhấn giọng những từ in đậm trong câu)  - Đọc thầm đoạn, bài |
|  | - Đọc nối tiếp phần a và sửa lỗi cho nhau.  - Đọc nối tiếp đoạn đến hết bài và sửa lỗi cho nhau |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu:**  - Đọc nối tiếp đoạn đến hết bài và sửa lỗi cho nhau.  - Đọc tiêu chí: + Đọc đúng các từ  + Đọc đúng tốc độ, ngắt nghỉ đúng sau các dấu câu  + Biết đọc nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm  - Mỗi bạn đọc toàn bài 1 lượt  - Bình xét bạn đọc hay. |

**5. Thảo luận và trả lời câu hỏi**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc và trả lời nhanh câu hỏi (vào vở nháp hoặc tự ghi nhớ) |
|  | - Chia sẻ câu trả lời với bạn. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu:**  - Các bạn đọc chia sẻ câu trả lời trong nhóm  - Chia sẻ câu hỏi:  + Nêu nội dung của đoạn 1, 2, 3  + Nêu nội dung bài  - Nhận xét, bổ sung  - Cả nhóm thống nhất nội dung, báo cáo cô giáo. |

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập chia sẻ câu hỏi:

**+** Thảo quả báo hiệu vào mùa bằng cách nào?

+ Những từ ngữ miêu tả hương thơm đặc biệt của thảo quả?

+ Khi thảo quả chín rừng có những nét đẹp gì?

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bổ sung

- Thống nhất kết quả

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ câu hỏi:

+ Cách lặp các từ “hương, thơm” có tác dụng gì?

+ Từ “lướt thướt, quyến, rải, ngọt lựng, thơm nồng” gợi cho ta cảm giác gì?

+ Tác giả miêu tả về loài cây thảo quả theo trình tự nào? Cách miêu tả đó có gì đặc sắc?

+ Bài văn muốn nói với chúng ta điều gì?

- Liên hệ: + Nêu những mùa hoa có ở địa phương? Những nét đẹp của mùa hoa đó?

+ Cần làm gì để giữ được những nét đẹp của mỗi mùa hoa?

+ Cho HS quan sát hình ảnh của một số mùa hoa.

- Chia sẻ nội dung bài: *Bài văn cho ta thấy vẻ đẹp, h­ương thơm đặc biệt, sự sinh sôi, phát triển nhanh bất ngờ của thảo quả qua nghệ thuật miêu tả đặc sắc của nhà văn.*

- Nhận xét tiết học.

***E. Hoạt động ứng dụng***

Đọc cho người thân nghe bài “Mùa thảo quả” và chia sẻ nội dung của bài.

***-------------------------------------------------------------------------***

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12A: HƯƠNG SẮC RỪNG XANH (Tiết 2)**

1. **Mục tiêu:**

- Mở rộng vốn từ : *Bảo vệ môi trường*

1. **Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

- Tranh, ảnh minh họa về môi trường

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên thực hiện

- Ban học tập thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên thực hiện ( Chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ cho học sinh)

***C. Hoạt động thực hành***

**1. Đọc đoạn văn và thực hiện yêu cầu:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Quan sát 6 tranh và đọc thầm đoạn văn trang 96 trong VTH (2 lần)  - Thực hiện yêu cầu vào VTH |
|  | - Chia sẻ câu trả lời với bạn.  - Nhận xét, bổ sung. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu**:  - Các bạn nối tiếp chia sẻ bài làm  - Chia sẻ câu hỏi: Thế nào được gọi là khu dân cư, khu sản xuất, khu bảo tồn thiên nhiên?  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất kết quả, báo cáo cô giáo. |

**2. Thực hiện lần lượt các yêu cầu:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu phần a, b trang 98 VTH (2 lần)  - Trả lời yêu cầu vào VTH |
|  | - Chia sẻ bài làm với bạn.  - Nhận xét, bổ sung. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu**:  - Các bạn nối tiếp chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung cho bạn.  - Nhóm trưởng chia sẻ câu hỏi: Hãy giải nghĩa các từ vừa tìm được  - Thống nhất kết quả, báo cáo cô giáo. |

**3. Thay từ “bảo vệ” trong câu sau bằng một từ đồng nghĩa với nó:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu trong VTH trang 98 (2 lần)  - Trả lời yêu cầu vào VTH |
|  | - Chia sẻ bài làm với bạn.  - Nhận xét, bổ sung. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu**:  - Các bạn nối tiếp chia sẻ bài làm  - Bổ sung nhận xét cho bạn.  - Thống nhất kết quả, báo cáo cô giáo. |

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập chia sẻ câu hỏi:

**+** Đặt câu với một trong các từ tìm được ở nội dung 2

+ Nêu một số từ ngoài bài về chủ đề “Môi trường”

+ Nêu tên một số danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, khu bảo tồn thiên nhiên?

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bổ sung

- Thống nhất kết quả

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ câu hỏi:

+ Các khu sản xuất và khu dân cư có ảnh hưởng gì đến môi trường?

+ Nêu tên một số danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử ở địa phương?

+ Cần làm gì để bảo vệ môi trường?

- Liên hệ: Cho HS quan sát một số hình ảnh về môi trường.

- Chia sẻ nội dung: Qua tiết học, hiểu nghĩa của một số cụm từ về Bảo vệ môi trường. Giáo dục lòng yêu quý ý thức bảo vệ môi trường có hành vi đúng đắn với môi trường xung quanh

***E. Hoạt động ứng dụng***

1. Cùng người thân tham quan khu dân cư mà gia đình em đang sinh sống

2. Trao đổi với người thân về những điểm tốt và chưa tốt của môi trường ở địa phương em.

-----------------------------------------------------------

**TOÁN**

**Bài 37:NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ THẬP PHÂN ( tiết 1)**

**I. Mục tiêu:**

* Em biết: Nhân một số thập phân với một số thập phân
* Phép nhân hai số thập phân có tính chất giao hoán

**II. Nội dung các hoạt động**

1. ***Hoạt động khởi động:***

- Ban văn nghệ tổ chức cho cả lớp hát một bài.

- Ban học tập: + Chia sẻ nội dung hoạt động ứng dụng giờ trước.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên: + Nhận xét phần khởi động và hoạt động ứng dụng.

+ Giới thiệu bài mới.

- Ban học tập: + Chia sẻ mục tiêu trước lớp.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

- Giáo viên: Chốt mục tiêu; giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động hết hoạt động cơ bản và nội dung 1,2 hoạt động thực hành

***C. Hoạt động cơ bản*** .

1. Thực hiện lần lượt các hoạt động sau.

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Đọc kĩ bài toán trang 30 sách HDH  - Suy nghĩ cách giải bài toán.  - Viết bài giải ra nháp.  - Đọc kĩ nội dung phần c trang 30 TL HDH và thực hiện lại vào nháp  - Thực hiện phép tính phần d ra nháp. |
|  | * Trao đổi với bạn kết quả của bài toán * Nêu lại cách thực hiện phép tính phần c và phần d |
|  | \*NT:  -Lần lượt nêu kết quả phần c và d . Nêu lại cách đặt tính và cách tính phần c và d.  - Khi viết dấu phẩy ở tích bạn chú ý điều gì?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo với thầy cô. |

2.Thực hiện các nội dung.

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Đặt tính và thực hiện phép tính 8,74 x 6,9 ra nháp.  - Nêu cách đặt tính và thực hiện tính.  - Đặt tính và thực hiện phép tính 16,25 x 6,7 ra nháp |
|  | -Trao đổi kết quả và cách đặt tính, cách tính với bạn. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả  - Nêu cách đặt tính và cách tính.  - Viết tích riêng thứ hai như thế nào với tích riêng thứ nhất?  - Viết dấu phẩy ở tích như thế nào?  - Nêu cách nhân hai số thập phân.  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

1. Đọc kĩ nội dung:

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Đọc thầm nội dung a 2 lần  - Lấy ví dụ minh họa và làm ra nháp. |
|  | -Trao đổi kết quả vơi bạn.  - Nêu cách đặt tính và tính cho bạn nghe. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả  - Nêu cách đặt tính và cách tính ví dụ vừa thực hiện.  - Nêu cách nhân hai số thập phân.  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

***D. Hoạt động thực hành***

1. Đặt tính rồi tính

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Thực hiện nội dung 1 trang 25 VTH |
|  | -Trao đổi chéo vở kiểm tra lẫn nhau |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  - Nêu cách đặt tính và cách tính của từng phép tính.  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

1. Tính và so sánh giá trị của a x b và b x a

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Thực hiện phần a nội dung 2 trang 26 VTH  - Đọc kĩ nội dung phần b.  - Thực hiện phần c |
|  | -Trao đổi chéo vở kiểm tra lẫn nhau.  - Có nhận xét gì về giá trị của a x b và b x a |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  - Phép nhân các số thập phân có tính chất gì?  - Khi thay đổi vị trí của các thừa số thì giá trị của chúng như thế nào?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

***E. Hoạt động cả lớp***



1.Ban học tập chia sẻ trước lớp.

- Nêu cách đặt tính và cách nhân hai số thập phân. ( 2 bạn)

- Phép nhân có tính chất gì? Nêu tính chất đó.(2 bạn)

2. Giáo viên chia sẻ trước lớp:

- Nêu lại cách đặt tính và cách nhân hai số thập phân.

- Tính chất gia hoán của phéo nhân

- Nhận xét tiết học.

**G. Hoạt động ứng dụng**

Cùng người thân thực hiện các phép tính sau: 12,345 x 6,7

0,324 x 8,12

20,34 x 10,6

-----------------------------------------------------------------------------------------

**KHOA HỌC**

**Bài 13: SẮT,ĐỒNG, NHÔM ( tiết 1)**

**I. Mục tiêu:**

* Nêu được một số tính chất của sắt, đồng, nhôm.
* Kể được một số dụng cụ, máy móc, đồ dùng được làm từ sắt, đồng hoặc nhôm.
* Nêu được cách bảo quản đồ dùng bằng sắt, đồng, nhôm có trong gia đình.

**II. Chuẩn bị**

* Một số đồ dùng làm bằng sắt, đồng, nhôm

**III. Nội dung các hoạt động**

1. ***Hoạt động khởi động***

- Ban Văn nghệ t/c trò chơi

- Ban học tập kiểm tra HDƯD

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên giới thiệu bài

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu

- Giáo viên chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ

***C. Hoạt động cơ bản***

1. Liên hệ thực tế:

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Ghi lại một số vật làm bằng sắt, đồng hay nhôm mà gia đình em đã sử dụng hoặc em biết. |
|  | * Trao đổi với nhau về các sản phẩm gia đình bạn đã dùng hoặc bạn biết. |
|  | +Nhóm trưởng yêu cầu:  - Các bạn nêu lại các sản phẩm mà gia đình mình đã dùng hoặc bạn biết.  - Nhận xét - Báo cáo cô giáo. |

1. Tìm hiểu đặc điểm của sắt, đồng, nhôm.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Quan sát tranh và đọc thông tin trang 62 SHD.  - Hoàn thành bài trong vở thực hành |
|  | -Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn. |
|  | + Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Nhận xét về độ sáng và tính cứng của đinh mới và đinh gỉ. |

1. Tìm hiểu về việc sử dụng sắt, đồng, nhôm.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Quan sát tranh trang 63 SHD.  - Hoàn thành bài trong vở thực hành |
|  | -Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn. |
|  | + Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Nhận xét về hình thức, độ cứng của các đồ dùng được làm bằng sắt. |

1. Kể tên một số đồ dùng được làm bằng đồng và nhôm.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Quan sát tranh trang 63 SHD.  - Hoàn thành bài trong vở thực hành |
|  | -Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn. |
|  | + Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Nhận xét về hình thức, độ cứng của các đồ dùng được làm bằng đồng, nhôm.  - Nêu cách bảo quản một số đồ dùng làm bằng sắt, đồng, nhôm thường dùng. |

1. Đọc và trả lời.

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thông tin trang 64 SHD.  - Nêu một số đặc điểm giống và khác nhau giữa sắt, đồng, nhôm. |
|  | -Đọc cho nhau nghe.  - Trao đổi ý kiến với bạn về đặc điểm của đồng, nhôm, sắt. |
|  | + Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Điểm giống nhau của sắt, đồng, nhôm.  - Điểm khác nhau của sắt, đồng, nhôm.  - Cách bảo quản sắt, đồng, nhôm. |

***D. Hoạt động cả lớp***

1. Nhiệm vụ Ban học tập:



- Tính chất của sắt, đồng,nhôm.

- Nêu cách bảo quản sắt, đồng, nhôm.

2. Nhiệm vụ của giáo viên

- Nêu điểm giống và khác nhau của sắt, đồng, nhôm.

**E. Hoạt động ứng dụng**

- Cùng người thân trao đổi tìm các đồ dùng làm bằng sắt, đồng, nhôm và nêu công dụng của nó.

**-------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi chiều**

**THỰC HÀNH TOÁN**

**TIẾT 1 – TUẦN 12**

**I. Mục tiêu:**

Giúp HS củng cố về:

- Nhân nhẩm số thập phân với 10,100,1000.., nhân một số thập phân với một số thập phân. Đổi các đươn vị đo độ dài. Giải các bài toán có liên quan đến phép nhân các số thập phân.

- Học sinh tích cực tự giác trong học tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Vở bài thực hành Toán.

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1- **Kiểm tra bài cũ:**  - KT HS về nội dung bài học trước.  - GV nhận xét .  2- **Bài mới:**  a- Giới thiệu bài: Trực tiếp  b. Luyện tập (35 phút)  Bài 1/ 89 :Tnh nhẩm  - Gọi HS đọc YC vủa bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài tập vào vở.  - Gọi 2 HS lên bảng chữa bài.  - HS nhận xét bài của bạn và nêu lại cách nhân nhẩm số thập phânvới 10,100,1000...  - GV nhận xét bài làm của HS  Bài 2/ 89: Đặt tính rồi tính  - Gọi 1 em lên bảng làm  - GV nhận xét và chữa bài.  - YC HS nêu lại cách nhân một số thập phân với một số thập phân.  Bài 3/ 89 : YC HS đọc bài toán, nêu cách giải và trình bày bài giải vào VBT  - YC HS tự làm bài tập và chữa bài  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  - GV chữa bài  Bài 4 / 82: Giải bài toán  - Gọi HS chữa bài trên bảng lớp.  - GV nhận xét bài làm của HS.  3. **Củng cố - dặn dò** (2 phút)  - GV hệ thống bài.  - NX tiết học, dặn cb bài sau . | - Thực hiện theo yêu cầu của GV.  - 1 HS nêu yêu cầu bài tập  - HS tự làm bài và nêu kết quả  - HS làm bài vào vở  HS nhận xét  - HS tự làm bài vào vở- 3 HS làm Bảng lớp  Kết quả: Như VBT của GV  - Nhận xét  - HS đọc yêu cầu và thực hành- 1 HS làm bài tập trên bảng lớp.  - Nhận xét và chữa bài. |

**-------------------------------------------------------------------------------------**

**LỊCH SỬ**

**Bài 5: VƯỢT QUA TÌNH THẾ HIỂM NGHÈO, QUYẾT TÂM CHỐNG PHÁP TRỞ LẠI XÂM LƯỢC ( tiết 1)**

1. **Mục tiêu:**

* Nêu được tình thế hiểm nghèo của nước ta sau Cách mạng tháng Tám; nhân dân ta đã vượt qua tình thế ấy như thế nào?
* Hiểu được ngày 19-12-1946, nhân dân ta tiến hành cuộc kháng chiến toàn quốc với quyết tâm “Thà hi sinh tất cả chứ nhất đinh không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.
* Nhận rõ tinh thần chống Pháp của nhân dân Hà Nội và một số địa phương tiêu biểu.

1. **Chuẩn bị**

* Video về đất nước Việt Nam năm 1945.

**III. Nội dung các hoạt động**

1. ***Hoạt động khởi động***

- Ban Văn nghệ t/c trò chơi

- Ban học tập kiểm tra HDƯD

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên giới thiệu bài

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu

- Giáo viên chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ

***C. Hoạt động cơ bản***

1. Tìm hiểu về tình thế hiểm nghèo sau Cách mạng tháng Tám

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Quan sát tranh và đọc kĩ nội dung trang 47, 48 SHD.  - Hoàn thành bài tập trong vở thực hành. |
|  | * -Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn. |
|  | +Nhóm trưởng yêu cầu chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Kể lại những khó khăn mà nhân dân ta gặp phải sau Cách mạng tháng Tám. |

1. Tìm hiểu biện pháp vượt qua tình thế hiểm nghèo.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Quan sát tranh và đọc thông tin trang 50 SHD.  - Hoàn thành bài trong vở thực hành |
|  | -Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn. |
|  | + Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Nêu các biện pháp mà Chính phủ và nhân dân ta thực hiện để vượt qua tình thế hiểm nghèo? |

1. Tìm hiểu nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc

|  |  |
| --- | --- |
|  | Quan sát tranh và đọc thông tin trang 51, 52 SHD.  - Hoàn thành bài trong vở thực hành |
|  | -Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn. |
|  | + Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Nêu những nguyên nhân dẫn đến bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc. |

1. Tìm hiểu những ngày đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Quan sát tranh và đọc thông tin trang 53, 54 SHD.  - Hoàn thành bài trong vở thực hành |
|  | -Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn. |
|  | + Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Tại sao quân dân Hà Nội lại giam chân địch trong thành phố 2 tháng?  - Ý nghĩa của hành động đó là gì? |

1. Đọc và trả lời.

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thông tin trang 54 SHD. |
|  | -Đọc cho nhau nghe. |
|  | + Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:  - Bài trong vở thực hành.  - Nêu tình thế hiểm nghéo của Chính phủ và nhân dân ta sau Cách mạng tháng Tám.  - Nêu diễn biến cuộc chiến đấu chống quân xâm lược của nhân dân cả nước trong những ngày đầu kháng chiến |

***D. Hoạt động cả lớp***

1. Nhiệm vụ Ban học tập:



- Tình thế hiểm nghèo của nước ta sau Cách mạng tháng Tám là gì?

- Biện pháp vượt qua tình thế hiểm nghèo đó?

2. Nhiệm vụ của giáo vięn

- Ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp diễn ra sau ngày độc lập.

**E. Hoạt động ứng dụng**

- Cùng người thân tìm hiểu về con ngươì, đất nước Việt Nam năm 1945.

-------------------------------------------------------------------------------------------------

***Ngày soạn: 20/11/2016***

***Ngày giảng: Thứ ba, ngày 22 tháng 11 năm 2016***

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12A: HƯƠNG SẮC RỪNG XANH (Tiết 3)**

**I.Mục tiêu:**

- Nghe – viết đúng đoạn văn: viết đúng các từ ngữ chứa tiếng có âm đầu s/x hoặc tiếng có âm cuối t/c

**II.Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

- Tranh, ảnh minh họa về một số mùa hoa

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên thực hiện

- Ban học tập thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên thực hiện ( Chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ cho học sinh)

***C. Hoạt động thực hành***

**4. Nghe thầy cô đọc và viết vào vở.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm 2 lần đoạn viết, tìm từ dễ viết sai.  - Tìm nội dung của đoạn viết. |
|  | - Trao đổi với bạn cách trình bày bài. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu:**  - Các bạn dùng bút chì gạch chân tiếng viết sai trong bài  - Viết lại từ sai vào lề vở |

**5. Tìm từ ngữ chứa tiếng ở mỗi cột dọc trong bảng a.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm 2 lần nội dung bảng a trong VTH trang 98  - Thực hiện yêu cầu vào VTH |
|  | - Trao đổi kết quả và sửa cho nhau. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu**:  - Các bạn đọc nối tiếp bài làm.  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất kết quả, báo cáo với cô giáo |

**6. Đặt tên cho mỗi nhóm từ và hoàn thành**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm các nhóm từ câu hỏi trong VTH trang 99 (2 lần)  - Đặt tên cho mỗi nhóm  - Trả lời câu hỏi vào bảng |
|  | - Chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung |

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập chia sẻ câu hỏi:

+ Nêu nội dung của đoạn văn viết chính tả?

+ Đặt câu với các từ tìm được ở nội dung 5

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bổ sung

- Thống nhất kết quả

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ:

+ Nội dung đoạn viết chính tả: Tả quá trình thảo quả nảy hoa, kết trái và chín đỏ làm cho rừng ngập hương thơm và có vẻ đặc biệt.

+ Khi viết những từ ngữ có âm đầu s/x hoặc âm cuối t/c cần chú ý viết đúng để tạo thành những tiếng có nghĩa.

- Nhận xét tiết học.

***E. Hoạt động ứng dụng***

Hoàn thành nội dung 5, 6 phần b trang 27 – 28 vào VTH

**-------------------------------------------------------------------------------------------**

**TOÁN**

**Bài 37:NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ THẬP PHÂN ( tiết 2)**

1. **Mục tiêu:**

* Nhân nhẩm một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001;….

**II. Nội dung các hoạt động**

1. ***Hoạt động khởi động:***

- Ban văn nghệ tổ chức cho cả lớp hát một bài.

- Ban học tập: + Chia sẻ nội dung hoạt động ứng dụng giờ trước.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên: + Nhận xét phần khởi động và hoạt động ứng dụng.

+ Giới thiệu bài mới.

- Ban học tập: + Chia sẻ mục tiêu trước lớp.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

- Giáo viên: Chốt mục tiêu; giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động hết nội dung 3,4,5,6 hoạt động thực hành

***C. Hoạt động thực hành***.

1. Thực hiện lần lượt các hoạt động sau.

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Làm bài vào VTH phần a nội dung 3 trang 26  -Đọc kĩ nội dung phần b TL HDH trang 33  - Làm bài vào VTH phần c |
|  | -Đổi chéo vở kiểm tra kết quả phần a và c.  - Khi nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001;…ta làm thế nào? |
|  | \*NT:  -Lần lượt nêu kết quả phần a và c. Nêu lại cách nhân nhẩm với 0,1; 0,01; 0,001;…  - Thừa số thứ nhất và tích có gì giống và khác nhau?  - Dấu phẩy ở tích như thế nào với dấu phẩy của thừa số thứ nhất?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo với thầy cô. |

2.Viết các số đo sau dưới dạng số đo có đơn vị là ki- lô-mét vuông:

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Làm bài nội dung 4 vào VTH trang 27. |
|  | -Đổi chéo kiểm tra kết quả  -Giải thích cho bạn cách đổi. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả  - Giải thích cho bạn cách đổi.  - Để viết được các số đo dưới dạng ki- lô –mét vuông ta phải chú ý điều gì?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

3.Giải bài toán sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Đọc thầm bài toán nội dung 5 VTH trang 27.  - Làm bài vào VTH |
|  | -Trao đổi kết quả bài giải với bạn. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc bài giải.  - Để giải bài toán bạn đã vận dụng kiến thức gì?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

4.Giải bài toán sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Đọc thầm nội dung 6 trang 27 VTH  - Làm bài vào VTH. |
|  | -Trao đổi chéo vở kiểm tra lẫn nhau |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  -1 cm trên bản đồ ứng với bao nhiêu cm thật?  - Để tìm được độ dài thật của quãng đường ta đã vận dụng kiến thức gì đã học?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

***D. Hoạt động cả lớp***



1.Ban học tập chia sẻ trước lớp.

- Nêu cách nhân nhẩm một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001;…

- Nhân nhẩm một số thập phân với 10; 100; 1000; …và nhân nhẩm một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001;…có gì khác nhau

2. Giáo viên chia sẻ trước lớp:

Chúng ta có thể vận dụng nhân nhẩm một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001;…vào đổi các đơn vị đo, giải toán có lời văn hoặc tính bằng cách thuận tiện.

- Nhận xét tiết học.

**E. Hoạt động ứng dụng**

- Gv giao HĐƯ D trang 28 VTH

**--------------------------------------------------------------------------------------------**

**GIÁO DỤC LỐI SỐNG**

**Bài 10: NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG MINH (Tiết 1)**

**I.Mục tiêu:** *Học xong bài này, HS có thể:*

- Nhận biết các khoản cần chi tùy theo các nhu cầu của con người và khả năng kinh tế của gia đình.

- Liệt kê được các nguồn thu chi chủ yếu trong gia đình em.

- Hiểu cách phân bố các khoản thu chi trong gia đình

**II. Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

- Phiếu học tập

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên thực hiện

- Ban học tập thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên thực hiện ( Chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ cho học sinh)

***C. Hoạt động cơ bản***

**1. Nhận biết các khoản chi tiêu**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | - Liệt kê các khoản cần chi cho bản thân trong cuộc sống và hoàn thành vào phiếu học tập.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Các lĩnh vực chi | Các đồ dùng – đồ vật... | | 1 | Học tập | Sách vở, bút, cặp,... | | 2 | Sinh hoạt (đồ ăn, mặc,...) |  | | 3 | Vui chơi, giải trí |  | | 4 | Sức khỏe (khám chữa bệnh,...) |  | | 5 | Khác |  | |
|  | - Cùng nhau trao đổi các khoản cần chi trong cuộc sống  - Nhận xét |
|  | - Nhóm trưởng chia sẻ câu hỏi:  + Bạn có bao nhiêu khoản cần chi tiêu?  + Ai là người trả các khoản chi tiêu đó?  + Những khoản thu trong gia đình có từ đâu?  + Nêu cảm nghĩ về công sức của những người đã kiếm ra đồng tiền nuôi bạn ăn học?  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |
| **\*GV:** Mỗi người chúng ta luôn cần nhiều khoản chi tiêu để đáp ứng cuộc sống hàng ngày. Bố mẹ, ông bà,... đã lao động vất vả để có tiền nuôi em khôn lớn. Em cần trân trọng những đồng tiền đó. | | |

**2. Nhận biết các khoản chi tiêu cần thiết**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | - Liệt kê những đồ vật thường dùng tiền để mua và hoàn thành vào phiếu học tập:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Đồ vật | Đồ cần thiết | Đồ vật thích nhưng chưa cần thiết | | ..... | - ............................... | - ............................... | - ............................... | | ..... | - ............................... | - ............................... | - ............................... | | ..... | - ............................... | - ............................... | - ............................... | |
|  | - Cùng nhau trao đổi phiếu học tập  - Nhận xét |
|  | - Nhóm trưởng chia sẻ câu hỏi:  + Bạn thường dùng tiền chi tiêu vào những việc gì?  + Nếu có một khoản tiền, bạn thường mua những đồ vật nào? Vì sao?  + Trong những đồ vật thường mua, những đồ vật nào là cần thiết? Những đồ vật nào thích nhưng chưa cần thiết?  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |
| **\*GV:** Các thành viên trong gia đình nên biết các nguồn thu của gia đình, từ đó biết điều chỉnh các nhu cầu chi tiêu của mình cho phù hợp với khả năng kinh tế của gia đình. Không nên yêu cầu bố mẹ mua những đồ dùng chưa thật cần thiết. | | |

**3. Cách phân bố các khoản thu chi trong gia đình.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc câu chuyện sau:  Chuyện của bạn Quân  Hôm nay bố mẹ Quân rất vui vì vừa nhận được một khoản tiền thưởng. Bố mẹ mua cho Quân một chú gấu bông thật là to. Quân phụng phịu:  - Bố mẹ có bao nhiêu tiền mầ con xin mua chiếc xe đạp mới mãi vẫn không được!  Bố Quân điềm tĩnh nhìn con và ôn tồn nói:  - Bố mẹ đi làm có nhiều tiền lương thật, nhưng con có biết nhà ta phải chi tiêu những gì trong tháng cho gia ðình không?  Ông nhấc một chiếc rổ to đặt xuống và nói:  - Lương của bố mẹ được chia ra làm mười phần. 6 phần là chi tiêu cho sinh hoạt của gia đình và học tập của các con. 4 phần lương còn lại sẽ được chi cho các việc:  + Nâng cao kiến thức của bố mẹ;  + Đi du lịch, vui chơi giải trí của gia đình;  + Gửi tiết kiệm lấy lãi;  + Dự phòng rủi ro;  + Dự phòng các khoản chi đột xuất.  Như vậy trong tháng, mình chỉ chi khoảng 7 – 8 phần thôi, còn lại phải để dành. Con đã hiểu vì sao bố mẹ chưa mua chiếc xe đạp mới cho con rồi chứ?  - Trả lời câu hỏi:  + Bố Quân đã chia tiền lương thành bao nhiêu khoản chi?  + Vì sao bố Quân phải chia lương thành các khoản chi khác nhau?  + Bạn có tán thành với việc bố Quân chưa mua xe đạp mới cho bạn ấy không? Vì sao? |
|  | - Trao đổi câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung |
|  | Nhóm trưởng yêu cầu:  - Lần lượt nêu câu trả lời.  - Nhận xét, khen ngợi trong nhóm.  - Thống nhất ý kiến, báo cáo kết quả với thầy cô giáo. |

**\*GV:** Trong gia đình luôn có 6 khoản chi khác nhau: Chi sinh hoạt cần thiết; Chi cho việc học tập của các thành viên; Chi giải trí; Dự trữ tiết kiệm – đầu tư; Dự trữ rủi ro; Dự trữ chi đột xuất. Người chủ gia đình phải biết tính toán để phân chia và điều chỉnh hợp lí các khoản chi đó. Tuy nhiên, tùy theo nguồn thu của từng gia đình, nếu nguồn thu quá thấp so với nhu cầu tối thiểu, người chủ gia đình chỉ có thể chi vào sinh hoạt cần thiết và dự trữ rủi ro.

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập chia sẻ câu hỏi:

+ Nêu cách sử dụng các khoản chi tiêu của bản thân?

**+** Thế nào là chi tiêu hợp lí?

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bổ sung

- Thống nhất kết quả

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ nội dung: Trong mỗi con người chúng ta đều tồn tại 5 nhu cầu: nhu cầu sinh học, nhu cầu về an toàn, an ninh; nhu cầu xã hội; nhu cầu được tôn trọng, thừa nhận; nhu cầu thể hiện mình. Nhu cầu ở mỗi cá nhân con người quyết định tầm quan trọng và vị trí ưu tiên khi cần chi tiêu. Do đó, mỗi người cần hiểu rõ bản thân mình cần gì, muốn gì, và thích gì để có quyết định sáng suốt khi chi tiêu

- Nhận xét tiết học.

***E. Hoạt động ứng dụng***

Thực hành chi trả các dịch vụ hằng tháng của gia đình (điện, nước, truyền hình cáp, điện thoại, internet, vệ sinh môi trường,...).

---------------------------------------------------------------------------

***Ngày soạn: 21/11/2016***

***Ngày giảng: Thứ tư, ngày 23 tháng 11 năm 2016***

**TOÁN**

**Bài 38: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

1. **Mục tiêu:**

Em biết:

* Nhân một số thập phân với một số thập phân.
* Sử dụng dụng tính chất kết hợp của phép nhân các số thập trong thực hành tính.

**II. Nội dung các hoạt động**

1. ***Hoạt động khởi động:***

- Ban văn nghệ tổ chức cho cả lớp hát một bài.

- Ban học tập: + Chia sẻ nội dung hoạt động ứng dụng giờ trước.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên: + Nhận xét phần khởi động và hoạt động ứng dụng.

+ Giới thiệu bài mới.

- Ban học tập: + Chia sẻ mục tiêu trước lớp.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

- Giáo viên: Chốt mục tiêu; giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động hết hoạt động thực hành

***C. Hoạt động thực hành*** .

1. Thực hiện lần lượt các hoạt động sau.

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Hoàn thành bảng VTH trang 29. Tính rồi so sánh giá trị của (a x b) x c và a x ( c x b)  - Đọc phần nhận xét.  - Làm phần c vào VTH. |
|  | -Trao đổi với bạn kết quả của bài toán.  - Vận dụng tích chất gì để tính bằng cách thuận tiện. |
|  | \*NT:  -Lần lượt nêu kết quả phần a và c.  - Để tính bằng cách thuận tiện ta sử dụng tính chất gì?  - Nêu lại tính chất kết hợp của phép nhân  - Thống nhất ý kiến, báo cáo với thầy cô. |

2.Tính.

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Hoàn thành nội dung 2 vào VTH |
|  | -Trao đổi kết quả kiểm tra lẫn nhau.  - Để tính được giá trị biểu thức ta làm thế nào? |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  - Nêu lại cách cộng hai số thập phân và nhân hai số thập phân.  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

3.Giải bài toán sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Đọc thầm nội dung 3.  - Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  - Giải bài toán vào VTH |
|  | - Đổi chéo bài kiểm tra kết quả. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả  - Bài toán thuộc dạng gì?  - Nêu cách nhân hai số thập phân.  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

***D. Hoạt động cả lớp***



1.Ban học tập chia sẻ trước lớp.

- 2 bạn nêu lại tính chất kết hợp của phép nhân.

- Khi thay đổi vị trí các thừa số thì giá trị của chúng có thay đổi không?

2. Giáo viên chia sẻ trước lớp:

- Chúng ta vận dụng cộng, nhân hai số thập phân vào tính giá trị biểu thức và giải toán có lời văn.

- Nhận xét tiết học.

**G. Hoạt động ứng dụng**

- Giao hoạt động ứng dụng VTH trang 30.

**--------------------------------------------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12B: NỐI NHỮNG MÙA HOA (Tiết 1)**

**I. Mục tiêu:**

- Đọc – hiểu bài *Hành trình của bầy ong*

**II. Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

- Tranh, ảnh minh họa về loài ong

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

- Ban văn nghệ cho cả lớp hát bài: Hãy giữ cho em bầu trời xanh

- Ban học tập chia sẻ nội dung Hoạt động ứng dụng:

+ Yêu cầu các nhóm trưởng báo cáo kết quả kiểm tra hoạt động ứng dụng

+ Yêu cầu nêu lại nội dung yêu cầu hoạt động ứng dụng

+ Mời 2 bạn chia sẻ nội dung hoạt động ứng dụng.

+ Nhận xét, bổ sung.

- Chia sẻ trước lớp:

+ Bài văn tả ngôi trường thuộc thể loại văn nào?

+ Khi viết bài văn miêu tả bạn cần chú ý điều gì?

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên nhận xét phần hoạt động của lớp

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu của tiết học trước lớp

- Giáo viên chốt mục tiêu, yêu cầu HS thực hiện từ ND 1 đến ND 6 của HĐCB

***C. Hoạt động cơ bản***

**1. Quan sát ảnh, nói với bạn về nội dung ảnh.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc 1 lần yêu cầu nội dung 1trang 30  - Quan sát ảnh và trả lời câu hỏi |
|  | - Thay nhau hỏi và trả lời. |
|  | - Nhóm trưởng chia sẻ câu hỏi:  + Bạn là ai?  + Bạn làm gì?  + Bạn có ích gì?  + Các bạn có yêu quý loài ong không? vì sao?  + Bạn cần làm gì để đề phòng ong đốt?  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất kết quả, báo cáo cô giáo |

**2. Nghe thầy (cô) đọc bài: Hành trình của bầy ong**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Theo dõi vào bài đọc, lắng nghe cô giáo đọc bài và phát hiện giọng đọc |

**3. Thay nhau hỏi đáp về từ ngữ và nghĩa của từ ngữ**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm từ và lời giải nghĩa trang 32 |
|  | - Thay nhau đọc từ và lời giải nghĩa |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ những từ còn chưa hiểu trong bài.  - Giúp nhau giải nghĩa từ chưa hiểu (nếu có): dùng từ điển, nhờ TBHT. Nếu cần nhờ thầy cô trợ giúp.  - Các bạn đặt câu với từ vừa giải nghĩa |

**4. Cùng luyện đọc**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc 1 lần nội dung 4 trang 32  - Đọc 1 lần từng khổ thơ, cả bài |
|  | - Thay nhau đọc khổ thơ |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu:**  - Nêu khổ thơ, cách ngắt nhịp thơ  - Đọc nối tiếp khổ thơ lần 1  - Nhóm trưởng nêu tiêu chí bình chọn bạn đọc tốt:   |  | | --- | | + Đọc đúng từ, đúng tốc độ, không sót từ  + Đọc to, rõ ràng, ngắt đúng nhịp  + Đọc nhấn giọng các từ ngữ miêu tả. |   - Từng bạn đọc nối khổ thơ đến hết bài.  - Dựa vào tiêu chí, bình chọn bạn đọc tốt. |

**5. Thảo luận và trả lời câu hỏi**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc 1 lần toàn bài và câu hỏi trang 32  - Tìm ý trả lời câu hỏi |
|  | - Chia sẻ câu trả lời với bạn.  - Nhận xét, bổ sung |
|  | **Nhóm trưởng chia sẻ:**  - Chia sẻ câu hỏi:   |  | | --- | | + Những chi tiết nào nói lên hành trình của bầy ong?  + Bầy ong đến tìm mật ở những nơi nào?  + Nơi rừng sâu biển xa, quần đảo mà bày ong đến có vẻ đẹp gì đặc biệt?  + Em hiểu câu thơ “Đất nơi đâu cũng tìm ra ngọt ngào” ý nói gì?  + Qua hai dòng thơ cuối bài, tác giả muốn nói điều gì về sự cần cù và công việc của loài ong ? |   - Nhận xét, thống nhất ý kiến trả lời  - Cả nhóm thống nhất nội dung, báo cáo cô giáo. |

**5. Học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bài**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm lại hai khổ thơ cuối bài  - Học thuộc 2 khổ thơ cuối |
|  | - Đọc 2 khổ thơ cho bạn nghe  - Nhận xét |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầu lần lượt từng bạn đọc 2 khổ thơ cuối  - Nhóm trưởng nêu tiêu chí bình chọn bạn đọc tốt:   |  | | --- | | + Đọc đúng đoạn, đúng tốc độ, không sót từ  + Đọc to, rõ ràng, ngắt đúng nhịp  + Đọc nhấn giọng các từ ngữ miêu tả. |   - Nhận xét, bình chọn, tuyên dương  - Báo cáo cô giáo. |

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



|  |
| --- |
| + Những chi tiết nào nói lên hành trình của bầy ong?  + Bầy ong đến tìm mật ở những nơi nào?  + Nơi rừng sâu biển xa, quần đảo mà bày ong đến có vẻ đẹp gì đặc biệt?  + Em hiểu câu thơ “Đất nơi đâu cũng tìm ra ngọt ngào’’ý nói gì?  + Qua hai dòng thơ cuối bài, tác giả muốn nói điều gì về sự cần cù và công việc của loài ong ? |

- Ban học tập chia sẻ câu hỏi:

+ Bài đọc hành trình của bày ong nói lên điều gì?

+ Loài ong có ích lợi gì? bạn cần làm gì để bảo vệ loài ong?

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bổ sung

- Thống nhất kết quả

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ nội dung bài: *Bài thơ ca ngợi loài ong chăm chỉ,cần cù, làm một công việc vô cùng hữu ích cho đời : nối các mùa hoa, giữ hộ cho người những mùa hoa đã tàn phai.*

- Nhận xét tiết học.

***E. Hoạt động ứng dụng***

Đọc cho người thân nghe đoạn thơ em đã học thuộc trong bài “Hành trình của bầy ong” và chia sẻ nội dung của bài.

-------------------------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12B: NỐI NHỮNG MÙA HOA (Tiết 2)**

**I. Mục tiêu:**

- Biết được cấu tạo của bài văn tả người

**II. Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

- Ban văn nghệ cho cả lớp hát bài: Hãy giữ cho em bầu trời xanh

- Ban học tập chia sẻ nội dung Hoạt động ứng dụng:

+ Yêu cầu các nhóm trưởng báo cáo kết quả kiểm tra hoạt động ứng dụng

+ Yêu cầu nêu lại nội dung yêu cầu hoạt động ứng dụng

+ Mời 2 bạn chia sẻ nội dung hoạt động ứng dụng.

+ Nhận xét, bổ sung.

- Chia sẻ trước lớp:

+ Nội dung của bài thơ “Hành trình của bầy ong”?

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên nhận xét phần hoạt động của lớp

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu của tiết học trước lớp

- Giáo viên chốt mục tiêu, yêu cầu HS thực hiện ND 6 (HĐCB) và ND 1 (HĐTH)

***C. Hoạt động cơ bản***

**6. Tìm hiểu cấu tạo bài văn tả người**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm bài văn và các câu hỏi  - Trả lời các câu hỏi vào VTH trang 100  - Đọc thầm phần ghi nhớ trong SHD trang 35 |
|  | - Chia sẻ bài làm với bạn.  - Nhận xét, bổ sung. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu**:  - Các bạn nối tiếp chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung  - Chia sẻ phần ghi nhớ  - Thống nhất kết quả, báo cáo cô giáo. |

***D. Hoạt động thực hành***

**1. Lập dàn ý chi tiết cho bài văn tả một người trong gia đình**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu (2 lần)  - Lập dàn ý bài văn tả người vào VTH trang 102 |
|  | - Cùng chia sẻ dàn ý.  - Nhận xét, bổ sung. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu**:  - Các bạn nối tiếp chia sẻ dàn ý  - Nhận xét, bổ sung cho bạn.  - Thống nhất kết quả, báo cáo cô giáo. |

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập chia sẻ: Yêu cầu 4 bạn chia sẻ dàn ý chi tiết bài văn tả người trong gia đình.

- Yêu cầu các bạn nhận xét

- Bình chọn, tuyên dương

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ câu hỏi:Mỗi phần trong bài văn tả người thường có nội dung gì?

- Chia sẻ: Trong bài văn tả người cần chú ý những nét nổi bật về ngoại hình, tính tình và hoạt động của người được tả.

***E. Hoạt động ứng dụng***

Dựa theo dàn ý đã lập hoàn thiện thành bài văn tả người.

----------------------------------------------------------------------------

**KHOA HỌC**

**Bài 13: SẮT,ĐỒNG, NHÔM ( tiết 2)**

1. **Mục tiêu:**

* Nêu được một số tính chất của sắt, đồng, nhôm.
* Kể được một số dụng cụ, máy móc, đồ dùng được làm từ sắt, đồng hoặc nhôm.
* Nêu được cách bảo quản đồ dùng bằng sắt, đồng, nhôm có trong gia đình.

1. **Chuẩn bị**

* Một số đồ dùng làm bằng sắt, đồng, nhôm

**III. Nội dung các hoạt động**

1. ***Hoạt động khởi động***

- Ban Văn nghệ t/c trò chơi

- Ban học tập kiểm tra HDƯD

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên giới thiệu bài

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu

- Giáo viên chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ

***C. Hoạt động thực hành***

**Các bài tập 1,2, 3, 4 đều thực hiện theo yêu cầu sau:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Thực hiện bài tập trong vở thực hành. |
|  | -Trao đổi vở kiểm tra gạch chân lỗi |
|  | +Nhóm trưởng yêu cầu:  -Chia sẻ các bài tập trong nhóm  -Kể tên một số đồ dùng, máy móc làm bằng sắt, đồng, nhôm.  -Nêu ưu điểm của các đồ dùng vừa kể.  -Quan sát tranh mô tả cách rèn dao, đúc đồ vật bằng đồng. |

***D. Hoạt động cả lớp***

1. Nhiệm vụ Ban học tập:



- 3 bạn chia sẻ bài tập trong vở thực hành.

- Nêu tính chất của sắt, đồng, nhôm.

- Nêu cách bảo quản sắt, đồng, nhôm.

2. Nhiệm vụ của giáo viên

- Em đã làm gì để bảo quan đồ dùng bằng sắt, đồng, nhôm trong gia đình.

- Tại sao em lại bảo quản chúng theo cách đó?

**E. Hoạt động ứng dụng**

- Hoàn thành nội dung trang 66.

----------------------------------------------------------------------------

**Buổi chiều**

**THỰC HÀNH TOÁN**

**TIẾT 2 - TUẦN 12**

**I - Mục tiêu:**

Giúp HS củng cố về:

- Nhân nhẩm số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001. Phép nhân số thập phân với số tự nhiên, giải bài toán có phép nhân số thập phân với số tự nhiên. Tính giá trị biểu thức bằng cách thuận tiện nhất.

- Rèn tư duy quan sát hình để tìm ra quy luật của hình vẽ.

**II- Đồ dùng dạy học:**

- Vở thực hành Toán

**III - Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1- **Kiểm tra bài cũ:**  - KT HS về nội dung bài học trước.  - GV nhận xét .  2- **Bài mới:**  a- Giới thiệu bài: Trực tiếp1’  b. Các hoạt động  *Hoạt động 1:* Củng cố lý thuyết  - Nêu cách thực hiện phép nhân số thập phân với số tự nhiên.  *Hoạt động 2:* Luyện tập  Bài 1/ 90 :Tnh nhẩm  - Gọi HS đọc YC vủa bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài tập vào vở.  - Gọi 2 HS lên bảng chữa bài.  - HS nhận xét bài của bạn và nêu lại cách nhân nhẩm số thập phân với 01; 0,01; 0,001...   * GV nhận xét bài làm của HS   Bài 2/ 90: Quan sát các phép tính điền dấu thích hợp . Không cần thực hiện phép tính cũng tìm được x  - Gọi 1 em lên bảng làm  - Dựa vào tính chất gì của phép nhân để tìm được x mà không cần thực hiện phép tính.  - YC hS giải thích cách làm.  Bài 3/ 90 : Tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện nhất.  HS tự làm bài tập vào vở và chữa bài  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng và đã áp dụng những tính chất gì của phép nhân để tính nhanh giá trị của biểu thức  - GV chữa bài  Bài4 /90: Giải bài toán  - Yêu cầu HS đọc và trình bày bài giải .  - Gọi HS chữa bài trên bảng lớp.  - GV nhận xét bài làm của HS.  Bài 5: / 90:  - YC HS quan sát hình, tìm ra quy luật của hình sau đó vẽ tiếp vào ô cuối cùng.  3. **Củng cố - dặn dò** (2 phút)  - GV hệ thống bài.  - NX tiết học, dặn cb bài sau | - Thực hiện theo yêu cầu của GV.    - HS nghe  - HS trả lời  - HS đọc yêu cầu  - HS tự làm bài vào vở.  - HS viết số vào vở, 2 HS lên làm  - HS nhận xét bài làm ở bảng  - HS tự làm vào vở, 1 HS lên bảng làm.    HS làm bài vào vở    - 1HS đọc bài làm và HS khác nhận xét  - Tính chất giao hoán của phép nhân.  - 1HS đọc bài làm và HS khác nhận xét.  - HS tự làm bài vào vở rồi chữa.  - Tính chất giao hoán và kết hợp.  - 1 HS lên bảng trình bày bài tập. |

-------------------------------------------------------------------------------------------

***Ngày soạn: 21/11/2016***

***Ngày giảng: Thứ năm, ngày 24 tháng 11 năm 2016***

**TOÁN**

**Bài 39: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (tiết 1)**

1. **Mục tiêu:**

* Em thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân số thập phân.
* Em biết sử dụng tính chất nhân một tổng với một số thập phân trong thực hành tính.

**II. Nội dung các hoạt động**

1. ***Hoạt động khởi động:***

- Ban văn nghệ tổ chức cho cả lớp hát một bài.

- Ban học tập: + Chia sẻ nội dung hoạt động ứng dụng giờ trước.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên: + Nhận xét phần khởi động và hoạt động ứng dụng.

+ Giới thiệu bài mới.

- Ban học tập: + Chia sẻ mục tiêu trước lớp.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

- Giáo viên: Chốt mục tiêu; giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động từ nội dung 1 hết nội dung 3 hoạt động thực hành

***C. Hoạt động thực hành*** .

1. Tính

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Làm bài vào VTH trang 31 |
|  | -Trao đổi với bạn kết quả.  - Nêu lại cách cộng, trừ, nhân số thập phân. |
|  | \*NT:  -Lần lượt đọc kết quả.  - Viết dấu phẩy ở tổng như thế nào so với dấu phẩy của số các số hạng?  - Viết dấu phẩy ở hiệu như thế nào với dấu phẩy của số bị trừ và số trừ?  - Dấu phẩy ở tích viết như thế nào?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo với thầy cô. |

2.Tính nhẩm.

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Hoàn thành nội dung 2 vào VTH |
|  | -Trao đổi kết quả kiểm tra lẫn nhau.  -Lần lượt nêu lại cách nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001…  -Lần lượt nêu lại cách nhân một số thập phân với 10; 100; 1000… |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  - Nêu sự khác nhau giữa nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001…và nhân một số thập phân với 10; 100; 1000…  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

3.Thực hiện lần lượt các hoạt động sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Tính giá trị biểu thức và hoàn thành vào bảng VTH trang 31.  - Đọc kĩ phần nhận xét.  - Làm bài phần c vào VTH |
|  | - Đổi chéo bài kiểm tra kết quả phần a và c.  - Nêu cách nhân một số với một tổng. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  - Để tính bằng cách thuận tiện ta đã vận dụng kiến thức gì?  - Giá trị của a x ( b + c) như thế nào với giá trị của a x b + a x c?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

***D. Hoạt động cả lớp***



1.Ban học tập chia sẻ trước lớp.

- 2 bạn nêu lại tính chất nhân một số với một tổng.

- 1 bạn nêu cách nhân một số thập phân với 10;100; 1000…; với 0,1; 0,01; 0,001…

2. Giáo viên chia sẻ trước lớp:

- 3 Hs nêu lại cách cộng, trừ, nhân số thập phân.

- Nhận xét tiết học.

**G. Hoạt động ứng dụng**

- Cùng người thân chia sẻ tính chất nhân một số với một tổng.

------------------------------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12B: NỐI NHỮNG MÙA HOA (Tiết 3)**

**I. Mục tiêu:**

- Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã học có nội dung bảo vệ môi trường

- Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường

**II. Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

- Tranh, ảnh minh họa môi trường

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên nhận xét phần hoạt động của lớp

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu của tiết học trước lớp

- Giáo viên chốt mục tiêu, yêu cầu HS thực hiện ND 2 (HĐTH), ND 3 (HĐTH) gộp vào hoạt động cả lớp

***C. Hoạt động thực hành***

**2. Kể lại một câu chuyện đã đọc hay đã nghe có nội dung bảo vệ môi trường**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm 2 lần yêu cầu, gợi ý  - Suy nghĩ, kể lại câu chuyện |
|  | - Trao đổi câu chuyện  - Nhận xét |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu:**  - Lần lượt từng bạn chia sẻ câu chuyện  - Đưa tiêu chí bình chọn: Câu chuyện đúng nội dung yêu cầu, đúng trình tự các bước, giọng kể hay, diễn cảm.  - Nhận xét, bình chọn, tuyên dương  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập tổ chức thi kể chuyện giữa các nhóm: Đại diện từng nhóm kể câu chuyện có nội dung bảo vệ môi trường

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bình chọn, tuyên dương

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ câu hỏi:

+ Môi trường xung quanh em hiện nay như thế nào?

+ Em sẽ làm gì để bảo vệ môi trường?

- Liên hệ: Chia sẻ một số hình ảnh minh họa về môi trường

- Chia sẻ: Môi trường hiện nay đang bị đe dọa từ nhiều sự tác động của con người. Chúng ta cần phải chung sức thực hiện các hoạt động dọn dẹp vệ sinh môi trường, trồng thêm cây xanh, hoa, … nhằm tôn tạo cảnh quan môi trường sạch, đẹp. Đồng thời phải biết giữ gìn, bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên, danh lam, di tích lịch sử để các cảnh đẹp mãi trường tồn với thời gian.

- Nhận xét tiết học.

***E. Hoạt động ứng dụng***

- Cùng người thân hoặc bà con làng xóm làm sach đẹp môi trường sống ở địa phương em.

----------------------------------------------------------------------------------------------------

***Ngày soạn: 22/11/2016***

***Ngày giảng: Thứ sáu, ngày 25 tháng 11 năm 2016***

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12C: VẺ ĐẸP CỦA BÀ TÔI (Tiết 1)**

**I. Mục tiêu:**

- Biết quan sát và chọn lọc chi tiết để tả người

**II. Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên nhận xét phần hoạt động của lớp

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu của tiết học trước lớp

- Giáo viên chốt mục tiêu, yêu cầu HS thực hiện ND 1 – ND 4 (HĐTH)

***C. Hoạt động thực hành***

**1. Cùng đoán:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm câu đố trong SHD trang 37  - Trả lời câu đố |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ nhanh đáp án  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất kết quả, báo cáo giáo viên |

**2. Ghi lại những đặc điểm ngoại hình của người bà được miêu tả trong hai đoạn văn trong HDH trang 37**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm 2 đoạn văn trong HDH trang 37  - Ghi lại những đặc điểm ngoại hình của người bà vào VTH trang 103 |
|  | - Chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ bài làm.  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |

**3. Nhận xét cách dùng từ ngữ của tác giả trong 2 đoạn văn trong HDH trang 37**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu và 2 câu hỏi trong HDH trang 38 (2 lần)  - Suy nghĩ trả lời câu hỏi |
|  | - Chia sẻ câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ câu trả lời.  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |

**4. Tả ngoại hình một bạn trong lớp, đố các bạn trong nhóm đoán được đó là ai?**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu (2 lần)  - Hoàn thành vào VTH trang 103 |
|  | - Cùng chia sẻ bài làm  - Cùng đoán bạn trong bài văn. |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu:**  - Lần lượt chia sẻ bài làm và cùng đoán bạn được nhắc đến bài văn.  - Nhận xét, khen ngợi bạn có bài văn hay, đoán đúng các bạn được nhắc đến trong bài văn.  - Báo cáo với cô giáo |

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập tổ chức cho các nhóm thi tả ngoại hình một bạn trong lớp

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bình chọn, khen ngợi bài tả hay.

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ câu hỏi: Khi viết một bài văn tả người cần lưu ý điều gì?

- Chia sẻ:Trong bài văn tả người cần chú ý những nét nổi bật về ngoại hình, tính tình và hoạt động của người được tả.

- Nhận xét tiết học.

***E. Hoạt động ứng dụng***

Quan sát một người thân làm việc và ghi lại những điều quan sát được

----------------------------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12C: VẺ ĐẸP CỦA BÀ TÔI (Tiết 2)**

**I. Mục tiêu:**

- Nhận biết và sử dụng được quan hệ từ trong câu.

**II. Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên nhận xét phần hoạt động của lớp

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu của tiết học trước lớp

- Giáo viên chốt mục tiêu, yêu cầu HS thực hiện ND 6 – ND 9 (HĐTH)

***C. Hoạt động thực hành***

**6. Tìm quan hệ từ và mối quan hệ từ:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu và đoạn văn trong VTH trang 104 (2 lần)  - Ghi câu trả lời vào VTH |
|  | - Chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ bài làm.  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |

**7. Tìm mối quan hệ của các từ in đậm, chọn từ ngữ trong ngoặc điền vào chỗ trống**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu và các câu văn trong VTH trang 104 (2 lần)  - Ghi câu trả lời vào VTH |
|  | - Chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ bài làm.  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |

**8. Chọn quan hệ từ (và, nhưng, trên, thì, ở, của) thích hợp với mỗi chỗ chấm**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm 2 lần yêu cầu và các câu cần điền trong VTH trang 105  - Ghi câu trả lời vào VTH |
|  | - Chia sẻ câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ câu trả lời.  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |

**9. Đặt câu với mỗi quan hệ từ: mà, thì, bằng.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu (2 lần) trong VTH trang 105  - Đặt câu vào VTH |
|  | - Cùng chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu:**  - Lần lượt chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất kết quả, báo cáo với cô giáo |

***D. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập chia sẻ câu hỏi:

+ Khái niệm quan hệ từ?

+ Đặt câu với một quan hệ từ và nêu mối quan hệ của nó?

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bổ sung

- Thống nhất ý kiến

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ câu hỏi: Nêu cách nhận biết quan hệ từ?

- Chia sẻ:QHT là từ nối các từ ngữ hoặc các câu, nhằm thể hiện mối quan hệ giữa những từ ngữ hoặc những câu ấy với nhau. Các QHT thường dùng là : và, với, hay, hoặc, nhưng ,mà, thì, của, ở, tại, bằng, như, để, về,... Nhiều khi, từ ngữ trong câu được nối với nhau bằng 1 cặp QHT. Các cặp QHT thường dùng là :

+ Vì...nên...; Do...nên...; Nhờ ...nên... ( biểu thị quan hệ nguyên nhân- kết quả ).

+ Nếu ...thì...; Hễ... thì... (biểu thị quan hệ giả thiết, điều kiện - kết quả ).

+ Tuy ...nhưng...; Mặc dù... nhưng... (biểu thị quan hệ tương phản, nhượng bộ, đối lập ).

+ Không những... mà còn...; Không chỉ... mà còn... (biểu thị quan hệ tăng tiến ).

- Nhận xét tiết học.

***E. Hoạt động ứng dụng***

Đặt câu với một số quan hệ từ và nêu mối quan hệ của các quan hệ từ đó.

-----------------------------------------------------------------------------

**TOÁN**

**Bài 39: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (tiết 2)**

1. **Mục tiêu:**

* Em thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân số thập phân.
* Em biết sử dụng tính chất nhân một tổng với một số thập phân trong thực hành tính.

**II. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động:***

- Ban văn nghệ tổ chức cho cả lớp hát một bài.

- Ban học tập: + Chia sẻ nội dung hoạt động ứng dụng giờ trước.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên: + Nhận xét phần khởi động và hoạt động ứng dụng.

+ Giới thiệu bài mới.

- Ban học tập: + Chia sẻ mục tiêu trước lớp.

+ Mời giáo viên vào tiết học.

- Giáo viên: Chốt mục tiêu; giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động từ nội dung 4 hết nội dung 7 hoạt động thực hành

***C. Hoạt động thực hành*** .

1. Tính bằng hai cách.

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Làm nội dung 4 vào VTH trang 32 |
|  | -Trao đổi với bạn kết quả.  - Cách 1 thực hiện như thế nào?  - Cách 2 thực hiện như thế nào? |
|  | \*NT:  -Lần lượt đọc kết quả.  - Sử dụng tính chất gì để thực hiện phép tính bằng 2 cách  - Thống nhất ý kiến, báo cáo với thầy cô. |

2.Tính bằng cách thuận tiện nhất.

|  |  |
| --- | --- |
|  | -Hoàn thành nội dung 5 vào VTH |
|  | -Trao đổi kết quả kiểm tra lẫn nhau. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  - Phần a áp dựng kiến thức gì đã học?  - Phần b áp dựng kiến thức gì đã học?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

3.Giải bài toán.

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc nội dung bài 6 VTH trang 32  - Làm bài vào VTH |
|  | - Đổi chéo bài kiểm tra kết quả. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  - Bài toán này có dạng gì?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

4.Giải bài toán.

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc nội dung bài 7 VTH trang 33  - Làm bài vào VTH |
|  | - Đổi chéo bài kiểm tra kết quả. |
|  | \*NT:  - Lần lượt đọc kết quả.  - Bài toán này thuộc dạng gì?  - Thống nhất ý kiến, báo cáo thầy cô. |

***D. Hoạt động cả lớp***



1.Ban học tập chia sẻ trước lớp.

- 2 bạn nêu lại tính chất nhân một số với một tổng.

2. Giáo viên chia sẻ trước lớp:

- Các em đã vận dụng kiến thứ gì vào giải toán có lời văn.

- Nhận xét tiết học.

**G. Hoạt động ứng dụng**

- Cùng người thân chia sẻ hoạt động ứng dụng trang 33 VTH

--------------------------------------------------------------------------------------

**SINH HOẠT**

**KỸ NĂNG SỐNG**

**BÀI 2: HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO**

**I. Mục tiêu:**

- Thấy được tầm quan trọng của việc hoàn thành nhiệm vụ được giao

- Tạo được thói quen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao

**II. Nội dung các hoạt động**

***\* Khởi động***

- Ban văn nghệ cho cả lớp hát 1 bài

- Ban học tập chia sẻ câu hỏi: Nêu những công việc thể hiện việc tổ chức, sắp xếp công việc hợp lí?

+ Nhận xét, bổ sung.

+ Mời cô giáo vào tiết học

**\**Tiếp nối***

- Giáo viên nhận xét phần hoạt động của lớp

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu của tiết học trước lớp

- Mời giáo viên tiếp tục bài

**A. Hoạt động cơ bản**

**1. Trả lời câu hỏi**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm câu chuyện (2 lần)  - Đọc thầm và trả lời câu hỏi nội dung 1 trang 8 |
|  | - Trao đổi với bạn câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất kết quả, báo cáo giáo viên |

**2. Lên kế hoạch cho lớp làm vệ sinh sân trường.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu nội dung 2  - Ghi kế hoạch vào vở trang 9 |
|  | - Trao đổi với bạn câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung cho nhau |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất kết quả |

**3. Lên kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ở lớp, ở nhà**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu 2 lần trong VTH trang 9  - Suy nghĩ và trả lời |
|  | - Trao đổi với bạn câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung cho nhau |
|  | - Nhóm trưởng yêu cầucác bạn chia sẻ câu trả lời  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất kết quả |

**B. Hoạt động thực hành**

**Các bài tập 1, 2, 3, 4 đều thực hiện theo yêu cầu sau:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Quan sát hình ảnh và đọc thầm lời chú giải  - Nêu các bước giúp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, các bước lập kế hoạch, nguyên nhân dẫn tới không hoàn thành nhiệm vụ được giao |
|  | - Chia sẻ cùng nhau  - Nhận xét, bổ sung cho nhau. |
|  | Nhóm trưởng yêu cầu:  - Chia sẻ bài làm  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo giáo viên |

**\*Hoạt động cả lớp**

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập chia sẻ câu hỏi: Muốn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao cần phải làm như thế nào?

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bổ sung

- Thống nhất ý kiến

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ nội dung: + Luôn lập kế hoạch phù hợp cho mọi công việc, nhiệm vụ được giao.

+ Luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao sẽ được mọi người tin tưởng và yêu thương.

- Nhận xét tiết học.

**C. Hoạt động ứng dụng**

Em hãy thực hiện những việc làm thể hiện ứng xử văn minh trong mọi hoàn cảnh

---------------------------------------------------------------------------------------

**Buổi chiều**

**GIÁO DỤC LỐI SỐNG**

**Bài 10: NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG MINH (Tiết 2)**

**I. Mục tiêu:** *Học xong bài này, HS:*

- Biết cách thức quản lí tiền trong gia đình

- Hiểu tầm quan trọng của việc quản lí chi tiêu gia đình.

- Biết cách mua hàng hợp lí

**II. Chuẩn bị**

- Phiếu điều chỉnh

- Phiếu học tập, thẻ ghi các mệnh giá tiền

**III. Nội dung các hoạt động**

***A. Hoạt động khởi động***

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên thực hiện

- Ban học tập thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên thực hiện ( Chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ cho học sinh)

***C. Hoạt động cơ bản***

**4. Cách quản lí chi tiêu**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu và đánh dấu x vào ô trống trước những vệc cần thực hiện để quản lí chi tiêu hợp lí trong gia đình vào phiếu học tập.  (1) Liệt kê các khoản bắt buộc phải chi tiêu.  (2) Lựa chọn giá cả các đồ cần mua, số lượng mua và thời gian chi tiền.  (3) Loại bỏ khoản chi chưa cần thiết  (4) Lựa chọn thời gian bán giảm giá hoặc khuyến mại để mua hàng.  (5) Lựa chọn để đảm bảo chất lượng đồ dùng khi mua  (6) Chọn những đồ vật có thể dùng nhiều lần  (7) Liệt kê các khoản chi chưa cần thiết và xếp theo thứ tự ưu tiên  (8) Ghi lại các khoản thu chi và thời điểm thu chi  (9) Thỉnh thoảng xem xét lại để phát hiện các khoản chi không hiệu quả  (10) Theo dõi tổng số tiền đã chi để điều chỉnh  (11) Ghi những khoản chi lớn  (12) Ghi khi thấy cần thiết |
|  | - Cùng nhau trao đổi phiếu học tập  - Nhận xét, bổ sung |
|  | Nhóm trưởng yêu cầu:  - Lần lượt nêu đáp án, giải thích vì sao .  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |
| **\*GV:** Lựa chọn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 vì đó là những việc làm cần thiết để quản lí tiền trong gia đình hiệu quả. Cần xem xét, phân tích để lựa chọn và thực hiện các việc cần thiết trong từng thời điểm thích hợp. | | |

**5. Ý nghĩa của việc quản lí chi tiêu trong gia đình**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đọc thầm yêu cầu và viết tiếp vào chỗ trống trong phiếu học tập.  *Điều gì xảy ra trong gia đình nếu:*  *- Chi nhiều hơn số tiền kiếm được thì ....*  *- Chi ít hơn số tiền kiếm được thì ....*  *- Chi bằng số tiền kiếm được thì ....*  *- Không biết quản lí chi tiêu trong gia đình thì ...* |
|  | - Cùng nhau trao đổi phiếu học tập  - Nhận xét |
|  | Nhóm trưởng yêu cầu:  - Lần lượt nêu đáp án, giải thích vì sao .  - Nhận xét, bổ sung  - Thống nhất ý kiến, báo cáo cô giáo |
| **\*GV:** Tùy theo cách chi mà từng gia đình sẽ có những cuộc sống khác nhau: Hạnh phúc hay bất hạnh, hãy lựa chọn cuộc sống cho gia đình mình  - Nếu chi nhiều hơn số tiền kiếm được thì gia đình luôn ở tình cảnh nợ nần, lo lắng.  - Nếu chi bằng số tiền kiếm được thì không có dự trữ và đề phòng rủi ro, đột xuất.  - Nếu chi ít hơn số tiền thu được thì gia đình sống bền vững và an toàn. | | |

***D. Hoạt động thực hành***

**1. Đóng vai đi mua hàng**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Suy nghĩ đóng vai các tình huống: đi mua hàng ở cửa hàng bán sách vở, đồ chơi, đồ dùng học tập.  - Sử dụng thẻ ghi các mệnh giá tiền để đóng vai người đi mua hàng |
|  | - Tập đóng vai từ chối trong các tình huống |
|  | **Nhóm trưởng yêu cầu**:  - Lần lượt các cặp đóng vai trong các tình huống.  - Nhận xét, khen ngợi trong nhóm những cặp có cách xử lí tình huống hay  - Thống nhất kết quả, báo cáo cô giáo. |

**\*GV:** Khi mua hàng, em cần chọn đúng loại đồ dùng cần thiết, hỏi rõ giá cả, tính toán số tiền cần trả, kiểm tra chất lượng hàng hóa, kiểm tra tiền trước khi trả va sau khi nhận lại tiền thừa. Em cần ứng xử lịch sự trong khi mua hàng, biết chào hỏi và cảm ơn đúng lúc.

***E. Hoạt động cả lớp***

**1. Nhiệm vụ Ban học tập :**



- Ban học tập chia sẻ câu hỏi:

+ Nêu cách quản lí chi tiêu hợp lí?

**+** Ý nghĩa của việc quản lí chi tiêu trong gia đình?

- Yêu cầu các bạn nhận xét, bổ sung

- Thống nhất kết quả

- Mời cô giáo chia sẻ

**2. Nhiệm vụ của giáo viên**

- Chia sẻ nội dung: Cần học cách tiêu dùng thông minh, lựa chọn mặt hàng, giá cả, số lượng, địa điểm, thời điểm mua phù hợp. Bất kì gia đình nào cũng cần quản lí các khoản thu và chi của mình.

- Nhận xét tiết học.

***E. Hoạt động ứng dụng***

Tự lựa chọn và mua một số đồ dùng cá nhân.

---------------------------------------------------------------------------------

**ĐỊA LÍ**

**BÀI 6: NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN ( Tiết 1)**

1. **Mục tiêu**

* Nêu được các hoạt động sản xuất của ngành nông và lâm ngiệp.
* Bước đầu trình bày được tình hình phát triển và phân bố của ngành nông và lâm nghiệp.
* Nhận biết được mối quan hệ giữa thiên nhiên và hoạt động sản xuất của con người.
* Thấy được sự cần thiết phải bảo vệ rừng.

1. **Chuẩn bị**

* Một số hình ảnh và sản phẩm của nông, lâm nghiệp.

**III. Nội dung các hoạt động**

1. ***Hoạt động khởi động***

**-** Ban Đối ngoại giới thiệu đại biểu, ban Học tập kiểm tra HDƯD.

- Hệ thống kiến thức đã học thông qua bài vè.

- Mời cô giáo vào tiết học.

***B. Hoạt động tiếp nối***

- Giáo viên giới thiệu bài

- Ban học tập chia sẻ mục tiêu

- Giáo viên chốt mục tiêu, giao nhiệm vụ

***C. Hoạt động cơ bản***

\* Trưởng nhóm đến góc học tập lấy phiếu học tập

1. **Liên hệ thực tế.**



* Ghi vào phiếu học tập một số sản phẩm nông nghiệp mà gia đình em đã sử dụng.
* Gạch một gạch dưới sản phẩm sản xuất trong nước, gạch hai gạch dưới sản phẩm nhập khẩu từ nước ngoài.



- Trao đổi với nhau về các sản phẩm gia đình bạn đã dùng.



+Nhóm trưởng yêu cầu:

- Các bạn nêu lại các sản phẩm mà gia đình mình đã dùng.

- Nhận xét - Báo cáo cô giáo.

1. **Tìm hiểu các hoạt động sản xuất của ngành nông nghiệp**



- Quan sát tranh và đọc thông tin trang 135 SHD.

- Hoàn thành bài 2 trong phiếu học tập



- Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn.



+ Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:

- Bài 2 trong phiếu học tập.

- Nêu các điều kiện thuận lợi cho việc phát triển trồng trọt và chăn nuôi ở nước ta?

**3. Quan sát lược đồ và thảo luận.**



**-** Quan sát lược đồ hình 1 và đọc chú giải, đọc thông tin trang 136, 137 SHD

- Trả lời nhanh các câu hỏi trang 136 SHD



-Chia sẻ, nhận xét, bổ sung cho bạn.



+Yêu cầu các bạn chia sẻ trong nhóm:

- Loại cây nào được trồng chủ yếu ở đồng bằng?

-Trâu bò, lợn, gà, gia cầm được nuôi nhiều ở vùng nào? Vì sao?

-Báo cáo cô giáo.

**4.Khám phá ngành lâm nghiệp.**



**-** Quan sát lược đồ hình 2 và đọc nội dung a, b,c,d.



- Trao đổi với nhau các thông tin trang 137, 138 SHD



+Yêu cầu các bạn chia sẻ:

- Ngành lâm nghiệp có những hoạt động gì?

- Trồng và bảo vệ rừng gồm những hoạt động nào?

- Việc khai thác gỗ và lâm sản cần phải chú ý điều gì?

\* Trưởng nhóm mượn cô giáo máy tính bảng.

- Tìm hiểu trên internet các thông tin sau:

+ Cảnh đẹp một số vườn quốc gia Việt Nam.

+ Việc khai thác rừng bừa bãi và hậu quả của nó.

+ Hoạt động trồng và bảo vệ rừng của nước ta.

- Báo cáo cô giáo.

***D. Hoạt động cả lớp***

1. Nhiệm vụ Ban học tập



+ Ngành Nông nghiệp:

Ngành Nông nghiệp nước ta chủ yếu trồng những loại cây nào?

* Nêu điều kiện thuận lợi cho việc phát triển cây trồng đó?

+ Ngành Lâm nghiệp:

* Bạn biết gì về một số rừng lớn trên đất nước ta?

- Chúng ta phải làm gì để rừng được giữ gìn và phát triển?

2. Nhiệm vụ của giáo viên

- Nêu khái quát chung về đặc điểm và lợi ích của nông, lâm nghiệp nước ta.

**E. Hoạt động ứng dụng**

Em hãy giới thiệu với người thân về nông, lâm nghiệp ở nước ta.

-----------------------------------------------------------------------------------------------